

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
CÔNG TY CP CAO SU HOÀ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 770/CSHB-CBTT
No.: 770/CSHB-CBTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2025
Ho Chi Minh City, day 30 month 7 year 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: HRC

- Địa chỉ/*Address*: Ấp 7, xã Hoà Hội, Thành phố Hồ Chí Minh

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 0254.3872104 Fax: 0254.3873495.

- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: HỒ CÔNG DŨNG

- Chức vụ/ *Position*: Thư ký HĐQT, Phụ trách quản trị Công ty, TP. TC-HC.

- E-mail: horuco@horuco.com.vn.

- Loại thông tin công bố : định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu ☐

Information disclosure type: Periodic ☒ *Irregular* ☐ *24 hours* ☐ *On demand* ☐

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025/*Report on corporate governance 6 months*.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/7/2025 tại đường dẫn <http://horuco.com.vn> mục: QUAN HỆ CỔ ĐÔNG/*This information was published on the company's website on 30/7/2025 (date), as in the link http://horuco.com.vn at item INVESTOR RELATIONS.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm / Attached documents:

Báo cáo số 765/BC-HĐQTCSHB
ngày 29/7/2025

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người được UQ CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Hồ Công Dũng

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of
Finance)*

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU
HOÀ BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2025
TP. Ho Chi Minh, month 7 day 29. year 2025

Số: 765.../BC-HĐQTCSHB
No: 765.../BC-HĐQTCSHB

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng)
(6 months)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CP CAO SU HOÀ BÌNH /HOA BINH RUBBER JOINT STOCK COMPANY.

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Ấp 7, xã Hoà Hội, Thành phố Hồ Chí Minh / Hamlet 7, Hoa Hoi Commune, Ho Chi Minh Province.

- Điện thoại/Telephone: 02543.872104, Fax: 02543.873495, Email: horuco@horuco.com.vn.

- Vốn điều lệ/Charter capital: 302.066.220.000 đồng / VND.

- Mã chứng khoán/Stock symbol: HRC.

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

☒ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.



□ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị/ *General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director, Director and Audit Committee under the Board of Directors.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông / *Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 26/6/2025. Đại hội đã thực hiện biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày:

1. Kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024.
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2024.
5. Phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.
6. Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT-BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT-BKS năm 2025.
7. Thống nhất miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027.
8. Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Đại hội đã thông qua Nghị quyết như sau:

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	615/NQ-CSHB	26/6/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ *Board of Directors (Semiannual report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/*Information about the members of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>) <i>Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông Nguyễn Văn Quang	Chủ tịch HĐQT	04/02/2025	
2	Trần Khắc Chung	Chủ tịch HĐQT	25/04/2019	04/02/2025
3	Ông Nguyễn Chơn Cường	Thành viên HĐQT	26/6/2025	
4	Ông Võ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	29/5/2020	
5	Bùi Phước Tiên	Thành viên HĐQT độc lập	24/6/2021	
6	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Thành viên HĐQT	12/4/2012	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Trong 6 tháng đầu năm 2025 HĐQT triệu tập họp 02 buổi định kỳ vào quý I và quý II. Quy trình tổ chức cuộc họp được thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Các cuộc họp đã thông qua một số nội dung để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện kịp thời công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Văn Quang	2/2	100%	
2	Ông Trần Khắc Chung	2/2	100%	
3	Ông Võ Văn Tuấn	2/2	100%	
4	Ông Bùi Phước Tiên	2/2	100%	
5	Ông Nguyễn Hoàng Nam	2/2	100%	
6	Ông Nguyễn Chơn Cường	0/2	0%	Mới bổ nhiệm 26/6/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors*:

Trong 6 tháng đầu năm, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý và năm theo quy định, cụ thể:

- Báo cáo tài chính quý IV năm 2024;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024;
- Báo cáo tài chính quý I năm 2025;

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp định kỳ quý I thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý IV năm 2024 và thống nhất một số chỉ tiêu kế hoạch quý I năm 2025 để chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp định kỳ quý II thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý I năm 2025, thống nhất một số chỉ tiêu kế hoạch quý II và định hướng một số công việc đến cuối năm 2025.

- Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng Giám đốc công ty tổ chức. Thông qua các cuộc họp giao ban để đóng góp ý kiến và chỉ đạo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, công việc điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*:

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các Tiểu Ban nhưng có phân công trách nhiệm các thành viên phụ trách từng lĩnh vực.

- Định kỳ hàng quý các thành viên báo cáo Hội đồng quản trị về lĩnh vực phụ trách trong dịp họp định kỳ; trường hợp cần thiết báo cáo và xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng quản trị để được chỉ đạo kịp thời.

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã gửi báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, nội dung báo cáo đã được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
I. Các Nghị quyết				
1	09/NQ-HĐQTCSHB	07/01/2025	Thống nhất cử lại Người đại diện vốn và người tham gia Ban kiểm soát tại Công ty CP cao su Bà Rịa Kampong thom nhiệm kỳ 2024-2029	100%

2	48/NQ-HĐQTCSHB	15/01/2025	Thông nhất thông qua về việc miễn nhiệm điều động cán bộ	100%
3	71/NQ-HĐQTCSHB	22/01/2025	Thông nhất chấp thuận ủy quyền ký các hợp đồng giao dịch giữa Công ty CP cao su Hòa Bình với người có liên quan Công ty	100%
4	82/NQ-HĐQTCSHB	25/01/2025	Họp Hội đồng quản trị bất thường lần thứ nhất	100%
5	193/NQ-HĐQTCSHB	12/03/2025	Ngày đăng ký cuối cùng Đề lập danh sách người sở hữu cổ phiếu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
6	236/NQ-HĐQTCSHB	25/03/2025	Họp Hội đồng quản trị quý I năm 2025	100%
7	291/NQ-HĐQTCSHB	04/04/2025	Thông nhất chủ trương nhân sự bổ nhiệm Kế toán trưởng – Trưởng phòng TCKT Công ty	100%
8	310/NQ-HĐQTCSHB	10/04/2025	Thông nhất chủ trương về công tác nhân sự tại Công ty	100%
9	364/NQ-HĐQTCSHB	29/04/2025	Phê duyệt phương án giao nhận khoán khai thác mỏ cao su năm 2025	100%
10	386/NQ-HĐQTCSHB	07/05/2025	Thông nhất nhân sự bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty	100%
11	417/NQ-HĐQTCSHB	12/05/2025	Phê duyệt phương án đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy, mô hình hoạt động và giải quyết chế độ cho người lao động nghỉ việc tại Công ty năm 2025	100%
12	442/NQ-HĐQTCSHB	16/05/2025	Phê duyệt phương án vay vốn tại Ngân hàng NN&PTNT huyện Châu đức	100%
13	445/NQ-HĐQTCSHB	19/05/2025	Phê duyệt phương án trồng luân canh 01 chu kỳ cây keo lai	100%
14	533/NQ-HĐQTCSHB	06/6/2025	Họp Hội đồng quản trị định kỳ quý II năm 2025	100%
15	574/NQ-HĐQTCSHB	16/6/2025	Thôi nhiệm vụ Phụ trách điều hành và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty	100%
16	587/NQ-HĐQTCSHB	19/6/2025	Giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT công ty nhiệm kỳ 2022-2027	100%
II. Các Quyết định				

1	01/QĐ- HĐQTCSHB	03/01/2025	Phê duyệt kế hoạch mua sắm năm 2025	100%
2	09/QĐ- HĐQTCSHB	07/01/2025	Cử người đại diện vốn của Công ty CP cao su Hòa Bình tại Công ty CP cao su Bà Rịa Kampong Thom nhiệm kỳ 2024-2029	100%
3	10/QĐ- HĐQTCSHB	07/01/2025	Cử lại người tham gia Ban kiểm soát, ứng cử kiêm chức vụ Trưởng BKS Công ty CP cao su Bà Rịa Kampong Thom nhiệm kỳ 2024-2029	100%
4	85/QĐ- HĐQTCSHB	04/02/2025	Quyết định miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022-2027	100%
5	88/QĐ- HĐQTCSHB	06/02/2025	Thay đổi Người đại diện theo pháp luật	100%
6	89/QĐ- HĐQTCSHB	06/02/2025	Phê duyệt dự toán chăm sóc cao su KTCB năm 2025	100%
7	91/QĐ- HĐQTCSHB	07/02/2025	Miễn nhiệm và bổ nhiệm người phụ trách quản trị, thư ký HĐQT Công ty	100%
8	92/QĐ- HĐQTCSHB	07/02/2025	Hủy ủy quyền và ủy quyền công bố thông tin trên thị trường chứng khoán	100%
9	93/QĐ- HĐQTCSHB	10/02/2025	Phê duyệt danh sách rà soát bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031	100%
10	116/QĐ- HĐQTCSHB	03/03/2025	Thành lập ban chỉ đạo hội nghị người lao động năm 2025	100%
11	120/QĐ- HĐQTCSHB	13/03/2025	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật phần mềm truy xuất nguồn gốc, sản phẩm phục vụ EUDR	100%
12	121/QĐ- HĐQTCSHB	13/03/2025	Phê duyệt phương án bán nguyên liệu mù tạt tại vườn cây	100%
13	122/QĐ- HĐQTCSHB	13/03/2025	Phê duyệt phương án hợp tác khai thác công năng sân tennis của công ty	100%
14	134/QĐ- HĐQTCSHB	31/03/2025	Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Công ty	100%
15	140/QĐ- HĐQTCSHB	04/04/2025	Ban hành Quy chế khen thưởng phục lợi của Công ty	100%
16	141/QĐ- HĐQTCSHB	08/04/2025	Thống nhất chủ trương mua bảo hiểm vườn cây tại ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	100%

17	146/QĐ-HĐQTCSHB	11/04/2025	Phê duyệt đơn giá gia công chế biến mù cao su năm 2025	100%
18	147/QĐ-HĐQTCSHB	11/04/2025	Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty	100%
19	161/QĐ-HĐQTCSHB	16/4/2025	Ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác	100%
20	203/QĐ-HĐQTCSHB	15/5/2025	Quyết định thành lập Đội Bình Hưng	100%
21	204/QĐ-HĐQTCSHB	15/5/2025	Quyết định thành lập Đội Bình Tân	100%
22	289/QĐ-HĐQTCSHB	06/6/2025	Phê duyệt phương án kinh tế kỹ thuật và lựa chọn nhà thầu công trình xây dựng chốt bảo vệ Đội SX 2	100%
23	290/QĐ-HĐQTCSHB	06/6/2025	Phê duyệt phương án kinh tế kỹ thuật và lựa chọn nhà thầu công trình xây dựng nhà CN ngoài tỉnh tại Đội Bình Hưng	100%
24	291/QĐ-HĐQTCSHB	09/6/2025	Quy định về chế độ chính sách cho NLĐ nghỉ việc theo PA sắp xếp tổ chức bộ máy, mô hình hoạt động	100%
25	307/QĐ-HĐQTCSHB	16/6/2025	Đổi tên phòng TT-BV thành phòng Pháp chế Bảo vệ	100%
26	308/QĐ-HĐQTCSHB	16/6/2025	Đổi tên phòng Kỹ thuật thành phòng Kỹ thuật Nông nghiệp	100%
27	322/QĐ-HĐQTCSHB	20/6/2025	Thôi nhiệm vụ Phụ trách điều hành đối với Ông Vũ Quang Khải	100%
28	323/QĐ-HĐQTCSHB	20/6/2025	Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Chơn Cường	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/
Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
------------	--	----------------------------	---	--

			<i>Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	
1	Ông Trần Minh Đợi	Trưởng Ban	25/4/2019	Cử nhân Tài chính kế toán
2	Ông Hoàng Quốc Hưng	Thành viên	29/5/2020	Thạc sĩ kinh tế
3	Huỳnh Thị Ngọc Thu	Thành viên	29/5/2020	Cử nhân Anh văn, TC Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Trần Minh Đợi	6/6	100%	100%	
2	Ông Hoàng Quốc Hưng	6/6	100%	100%	
3	Huỳnh Thị Ngọc Thu	6/6	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đặc điểm tình hình của Công ty, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025, triển khai giám sát thực hiện Điều lệ Công ty, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện Quy chế quản lý tài chính về các mặt kinh doanh, quản lý công nợ, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản,...

** Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục. Những cuộc họp lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy chế và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị tổ chức, duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ bằng hình thức trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, chủ yếu bàn về việc thực hiện tốt các chỉ

tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và năm, chiến lược phát triển của Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, bám sát các mục tiêu, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Định hướng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cụ thể, sự thống nhất cao của từng thành viên Hội đồng quản trị, ra Nghị quyết và Quyết định phù hợp với từng thời điểm của tình hình thực tế, tuân thủ theo pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

** Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc:*

Ban Tổng giám đốc duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng tháng, thành phần tham dự gồm Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng chức năng, Đội trưởng 04 Đội sản xuất, Quản đốc Nhà máy chế biến và đại diện Công đoàn, Đoàn thanh niên; có mời Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát tham dự. Nội dung cuộc họp tập trung vào báo cáo kết quả thực hiện và đề ra kế hoạch phương hướng của tháng tiếp theo, giải quyết tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho từng đơn vị trực thuộc, xử lý kịp thời và đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp.

Ban Tổng giám đốc căn cứ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời, ứng xử linh hoạt để đạt kết quả cao nhất, áp dụng nhiều biện pháp tích cực, thường xuyên tổ chức đối thoại với người lao động, tuyên truyền giải thích tình hình sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn hiện nay để người lao động cùng chia sẻ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát được Chủ tịch Hội đồng quản trị mời dự họp tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Ban Tổng giám đốc mời Ban kiểm soát dự họp tất cả các cuộc họp giao ban hàng tháng và chỉ đạo các phòng chức năng tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát tiếp cận hồ sơ, phục vụ công việc kiểm tra, giám sát khi Ban kiểm soát yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

Ban kiểm soát duy trì tốt các hoạt động và chế độ sinh hoạt theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; giám sát các hoạt động chính của Công ty để đảm bảo Công ty hoạt động đúng định hướng, đúng pháp luật và mang lại hiệu quả cao.

Ban kiểm soát cử thành viên tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị về đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh hàng quý, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025 và xem xét báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh của phòng Tài chính - Kế toán cung cấp.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát tổ chức họp lấy ý kiến thông qua:

- Báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2024;
- Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông Nguyễn chơn Cường	11/10/1979	Cử nhân Tài chính kế toán	Bổ nhiệm 06/11/2023
2	Ông Vũ Quang Khải	10/03/1968	Kỹ sư nông nghiệp	Bổ nhiệm: 14/01/2020

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm Anh	10/12/1979	Cử nhân tài chính kế toán	06/11/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành các cán bộ

quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia tập huấn về quản trị công ty; tham gia chương trình đào tạo “Kiểm kê và báo cáo khí nhà kính”. Ngoài ra, còn tham gia các đợt triển khai Nghị định, Thông tư liên quan về chứng khoán do Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM và các công ty chứng khoán tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

(Phụ lục I đính kèm)

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. * date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transaction s with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transactio n	Ghi chú Note
------------	--	--	--	--	--	---	--	--------------------

1	Công ty CP cao su Bà Rịa	Cùng Công ty mẹ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	3500103432, 07/07/2025, TP. Hồ Chí Minh	Ấp Đức Trung, xã Ngãi Giao, TP.HCM	Từ tháng 01 đến tháng 6/2025	Nghị quyết số 71/NQ-HĐQTCSHB, ngày 22/01/2025	Gia công mủ cao su trị giá: 760,754 triệu đồng
2	Viện nghiên cứu Cao su Việt Nam	Cùng Công ty mẹ Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	3700258793, 05/5/2014, TP. Hồ Chí Minh	QL13, Ấp Lai Khê, P. Bến Cát, TP.HCM	Từ tháng 01 đến tháng 06/2025		Nội dung: mua vật tư, hoá chất, đào tạo,... Giá trị: 97,152 triệu đồng
3	Công ty cổ phần xuất khẩu VRG Nhật Bản		411032000138 – 04/12/2014- TP.HCM	269A Nguyễn Trọng Tuyển, P. Phú Nhuận, TP.HCM	Từ tháng 01 đến tháng 06/2026		Nội dung: bán hàng hoá. Giá trị: 2.487,24 triệu đồng
4	Trung tâm Y tế cao su		307/BYT-GPHĐ – 12/12/2016 – TP.HCM	236 Bis, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Xuân Hòa – TP.HCM	Tháng 05/2025		Nội dung: khám sức khoẻ. Giá trị: 180,80 triệu đồng

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members*

or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):* Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:*

Tiền lương thưởng của Hội đồng quản trị như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
Ông Võ Văn Tuấn	TV. HĐQT	166.114.246	
Cộng		166.114.246	

Tiền lương thưởng của Ban kiểm soát như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
Ông Trần Minh Đợi	Trưởng BKS	159.528.038	Tiền lương
Cộng		159.528.038	

Thu nhập của Người quản lý như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Ghi chú
Ông Nguyễn Chơn Cường	Tổng Giám đốc	157.846.957	Mới bổ nhiệm 20/6
Ông Vũ Quang Khải	Phó TGĐ	182.171.460	
Cộng		340.018.417	

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

(Phụ lục II đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Công ty đã thực hiện Báo cáo tài chính quý II và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2025. Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định./ *ay*

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên / as above;
- Lưu: VT, TCHC.
- Archived: VT, TCHC *ay*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



Nguyễn Văn Quang

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CP CAO SU HOÀ BÌNH

PHỤ LỤC I

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
/ The list of affiliated persons of the Company
(Đính kèm Báo cáo số: 76/BC-HĐQTCSHB ngày 29/7/2025)

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
I - Thành viên HĐQT:											
1	Nguyễn Văn Quang		CT.HĐQT		05/09/2022	Cục cảnh sát		29/6/2022			
2	Trần Khắc Chung		TV.HĐQT		24/04/2019	Cục cảnh sát		25/4/2019	26/6/2025	Từ nhiệm	
3	Nguyễn Chơn Cường		TV.HĐQT		12/08/2021	Cục cảnh sát		26/6/2025			
4	Võ Văn Tuấn		TV.HĐQT		27/09/2017	Cục cảnh sát		29/5/2020			
5	Bùi Phước Tiên		TV. HĐQT độc lập		02/03/2017	Cục cảnh sát		24/6/2021			
6	Nguyễn Hoàng Nam		TV.HĐQT					12/4/2012			
II- Thành viên Ban Tổng Giám đốc:											
1	Nguyễn Chơn Cường		Tổng Giám đốc		12/08/2021	Cục cảnh sát		20/6/2025			
2	Vũ Quang Khải		Phó Tổng Giám đốc		12/08/2021	Cục cảnh sát		14/1/2020			
III - Thành viên Ban kiểm soát:											
1	Trần Minh Đợi		Trưởng ban		19/04/2021	Cục cảnh sát		25/4/2019			

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
2	Hoàng Quốc Hưng		Thành viên		01/02/2019	Cục cảnh sát		29/5/2020			
3	Huỳnh Thị Ngọc Thu		Thành viên		04/05/2016	Cục cảnh sát		29/5/2020			
IV - Người được uỷ quyền công bố thông tin:											
1	Hồ Công Dũng				28/12/2021	Cục cảnh sát		07/2/2025			
V - Phụ trách kế toán Công ty:											
1	Nguyễn Thị Kiều Diễm Anh		Phụ trách kế toán		25/4/2021	Cục cảnh sát		06/11/2023			
VI - Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị:											
1	Hồ Công Dũng				28/12/2021	Cục cảnh sát		07/2/2025			
VII - Khác											
1	Tập đoàn CNCsvn		Đại diện: ông Nguyễn Văn Quang; ông Võ Văn Tuấn	0301266564	20/01/2022	TP.HCM	236, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, TP. HCM	25/4/2019			Công ty mẹ
2	Các Công ty thành viên / Công ty con của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam										

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOD

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
HÒA BÌNH

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Quang

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

/The list of internal persons and their affiliated persons
(Đính kèm Báo cáo số: ~~465~~BC-HĐQTCSHB ngày 29 /7/2025)

-----***-----

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:										
1	Nguyễn Văn Quang		CT.HĐQT	0301266564	05/9/2022	Cục CS	236, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, TP. HCM	0	0,000%	
1.1	Nguyễn Thị Lệ Thúy		Không		28/3/1994	Đồng Nai		0	0,000%	
1.2	Nguyễn Ngọc Bảo Hà		Không		01/7/2017	Đồng Nai		0	0,000%	
1.3	Nguyễn Ngọc Bảo Khanh		Không		08/01/2015	Đồng Nai		0	0,000%	
1.4	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		Không		17/7/2009	Đồng Nai		0	0,000%	
1.5	Nguyễn Thị Thu Hạnh		Không		10/02/2020	Đồng Nai		0	0,000%	
1.6	Nguyễn Thị Truyền		Không		12/7/2013	Đồng Nai		0	0,000%	
1.7	Nguyễn Thị Huyền		Không		26/03/2019	Đồng Nai		0	0,000%	
1.8	Nguyễn Thị Tố Quyên		Không		19/04/2019	Cục CS		0	0,000%	
1.9	Lê Khắc Ninh		Không		19/03/2016	Đồng Nai		0	0,000%	
1.10	Phạm Hồng Minh		Không		08/05/2012	BR-VT		0	0,000%	
1.11	Tập đoàn CNCsvn		Đại diện: ông Nguyễn Văn Quang; ông Võ Văn Tuấn		20/01/2022	TP.HCM		16.632.000	55,061%	
2	Nguyễn Chơn Cường		Tổng Giám đốc		12/08/2021	Cục CS	Còn nhỏ	0	0,000%	
2.1	Nguyễn Chơn Lộc		Không		17/04/2019	Cục CS		0	0,000%	
2.2	Nguyễn Thị Biểu		Không		17/04/2019	Cục CS		0	0,000%	
2.3	Nguyễn Hoàng Phương Trinh		Không					0	0,000%	
2.4	Nguyễn Hoàng Dạ Thảo		Không					0	0,000%	
2.5	Nguyễn Thị Diệu Tuyền		Không		16/07/2014	BR-VT		0	0,000%	



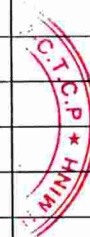
Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ / Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.6	Nguyễn Thị Quý Hợi		Không		20/03/2014	BR-VT		0	0,000%	
2.7	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		Không		06/12/2019	BR-VT		0	0,000%	
2.8	Hồ Như Khanh		Không		10/12/2007	BR-VT		0	0,000%	
2.9	Nguyễn Đức Cường		Không		15/09/2018	BR-VT		0	0,000%	
2.10	Nguyễn Sỹ Phi		Không		01/04/2020	Cục CS		0	0,000%	
3	Võ Văn Tuấn	005C504974	TV.HDQT		27/09/2017	Cục CS		1.000	0,003%	
3.1	Trương Thị Hoa		Không		13/09/2007	HCM		0	0,000%	
3.2	Lê Thị Hà My		Không		12/08/2016	CCS		0	0,000%	
3.3	Võ Văn Truyền Khánh		Không		07/03/2013	Tp HCM		0	0,000%	
3.4	Võ Văn Thái Bình		Không		22/08/2011	Tp HCM		0	0,000%	
3.5	Võ Huyền Khánh Ngân		Không		25/02/2019	CCS		0	0,000%	
3.6	Cachemire Jan		Không		18/02/2013	HCM		0	0,000%	
3.7	Lê Thị Cẩm Hà		Không		20/10/2011	Quảng Trị		0	0,000%	
4	Bùi Phước Tiên		TV độc lập HDQT		27/02/2004	BR-VT		0	0,000%	
4.1	Lê Thị Chi		Không		02/03/2017	Cục CS		0	0,000%	
4.2	Bùi Thị Nhật Lam		Không		15/10/2011	CA. TP. HCM		0	0,000%	
4.3	Bùi Lê Nam		Không			CA. BRVT		0	0,000%	
4.4	Bùi Chí Nhật		Không		20/08/2011	CA. TP. HCM		0	0,000%	
4.5	Vương Thị Kim Ngọc		Không					0	0,000%	
4.6	Trần Trọng Trường		Không					0	0,000%	
4.7	Bùi Phước Huân		Không		23/05/2006	CA. BRVT		0	0,000%	
4.8	Bùi Năng		Không		10/07/1997	CA. BRVT		0	0,000%	
4.9	Nguyễn Thị Thuỷ		Không					0	0,000%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
4.10	Lê Thị Nguyệt		Không					0	0,000%	
5	Nguyễn Hoàng Nam		TV.HDQT			Bình Phước		0	0,000%	
5.1	Nguyễn Chánh Tâm		Không		21/10/2008	Bình Phước		0	0,000%	
5.2	Nguyễn Thị Việt		Không		16/02/2006	Bình Phước		0	0,000%	
5.3	Nguyễn Thị Thuỳ Phương		Không		03/05/2012	Bình Phước		0	0,000%	
5.4	Nguyễn Thị Thu	094C001666	Không		06/06/2006	Bình Phước		212.945	0,705%	
5.5	Nguyễn Minh Phương		Không					0	0,000%	
5.6	Nguyễn Minh Trí		Không		04/11/2004	Bình Phước		0	0,000%	
5.7	Nguyễn Minh Thông		Không		04/11/2004	Bình Phước		0	0,000%	
5.8	Nguyễn Thị Việt Thanh	011C063697	Không		25/04/2001	Bình Phước		2.572	0,009%	
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:										
1	Nguyễn Chơn Cường		Tổng Giám đốc		12/08/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.1	Nguyễn Chơn Lộc		Không		17/04/2019	Cục CS		0	0,000%	
1.2	Nguyễn Thị Biều		Không		17/04/2019	Cục CS		0	0,000%	
1.3	Nguyễn Hoàng Phương Trinh		Không	Còn nhỏ				0	0,000%	
1.4	Nguyễn Hoàng Dạ Thảo		Không					0	0,000%	
1.5	Nguyễn Thị Diệu Tuyền		Không		16/07/2014	BR-VT		0	0,000%	
1.6	Nguyễn Thị Quý Hợi		Không		20/03/2014	BR-VT		0	0,000%	
1.7	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		Không		06/12/2019	BR-VT		0	0,000%	
1.8	Hồ Như Khanh		Không		10/12/2007	BR-VT		0	0,000%	
1.9	Nguyễn Đức Cường		Không		15/09/2018	BR-VT		0	0,000%	
1.10	Nguyễn Sỹ Phi		Không		01/04/2020	Cục CS		0	0,000%	
2	Vũ Quang Khải		P. TGD		12/08/2021	Cục CS		0	0,000%	
2.1	Đỗ Thị Thìn		Không		24/02/1979	Vĩnh Phú		0	0,000%	

6571
NG TY
PHÂN
O SU
BÌNH
HỒ C

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.2	Tạ Thị Minh Hân		Không		18/01/2010	Phú Thọ		0	0,000%	
2.3	Tạ Thị Ngọc Mai		Không		25/7/2020	Cục CS		0	0,000%	
2.4	Vũ Quốc Hoàn		Không		04/02/2013	BRVT		0	0,000%	
2.5	Vũ Khánh Toàn		Không		14/6/2016	Cục CS		0	0,000%	
2.6	Nguyễn Thị Như Quỳnh		Không		03/05/2018	Cục CS		0	0,000%	
2.7	Vũ Thị Nở		Không		22/12/2010	Vĩnh Phúc		0	0,000%	
2.8	Vũ Duy Hà		Không		21/6/2011	Bình Phước		0	0,000%	
2.9	Vũ Thị Mai	005C502794	Không		24/4/2019	Đồng Nai		0	0,000%	
2.10	Vũ Thị Tuyết		Không		10/05/2010	Vĩnh Phúc		0	0,000%	
2.11	Đỗ Tiến Cung		Không		05/10/2019	Cục CS		0	0,000%	
2.12	Nguyễn Văn Hòa		Không		10/05/2010	Vĩnh Phúc		0	0,000%	
2.13	Đỗ Thị Nhân		Không		21/6/2011	Bình Phước		0	0,000%	
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	Trần Minh Đợi	005C502218	Trưởng Ban		19/04/2021	Cục CS		50	0,000%	
1.1	Bùi Thị Chung		Không		30/9/1978	CA. BTT		0	0,000%	
1.2	Lê Thị Thùy		Không		25/7/2019	Cục CS		0	0,000%	
1.3	Trần Minh Hữu		Không		22/9/2016	Cục CS		0	0,000%	
1.4	Trần Thị Mỹ Duyên		Không		08/10/2018	Cục CS		0	0,000%	
1.5	Nguyễn Thị Thanh Khuyên		Không		06/07/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.6	Lê Kim Hạp		Không		17/7/1997	CA. BR-VT		0	0,000%	
1.7	Phan Thị Oanh		Không		03/10/2006	CA. BR-VT		0	0,000%	
1.8	Trần Thi		Không		18/5/2012	Bình Phước		0	0,000%	
1.9	Nguyễn Thị Lăng		Không		18/5/2012	Bình Phước		0	0,000%	
1.10	Trần Điện		Không		18/5/2012	Bình Phước		0	0,000%	
1.11	Phương Thị Kim Cúc		Không		18/5/2012	Bình Phước		0	0,000%	
1.12	Trần Biền		Không		17/8/2008	Quảng Trị		0	0,000%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.13	Nguyễn Thị Phụng		Không		31/5/2008	Quảng Trị		0	0,000%	
1.14	Nguyễn Văn Sâm		Không		21/6/2008	Quảng Trị		0	0,000%	
1.15	Trần Thị Tiễn		Không		31/5/2008	Quảng Trị		0	0,000%	
2	Hoàng Quốc Hưng		Thành viên		01/02/2019	Cục CS		0	0,000%	
2.1	Hoàng Văn Sơn		Không					0	0,000%	
2.2	Lê Thị Loan		Không					0	0,000%	
2.3	Hoàng Lê Phương Trâm		Không					0	0,000%	
2.4	Đào Thị Thùy Tiên		Không		28/06/2021	Cục CS		0	0,000%	
2.5	Đào Quang Đán		Không		28/06/2021	Cục CS		0	0,000%	
2.6	Phan Thị Linh Chi		Không		28/06/2021	Cục CS		0	0,000%	
3	Huỳnh Thị Ngọc Thu		Thành viên		04/05/2016	Cục CS		0	0,000%	
3.1	Huỳnh Bách Chiến		Không		22/09/2023	Cục CS		0	0,000%	
3.2	Nguyễn Thị Phụng		Không		10/04/2021	Cục CS		0	0,000%	
3.3	Huỳnh Thị Tuyết Mai		Không		21/09/2022	Cục CS		0	0,000%	
3.4	Huỳnh Thi Quế Lan		Không		10/04/2021	Cục CS		0	0,000%	
3.5	Trương Đình Tú		Không		12/08/2021	Cục CS		0	0,000%	
3.6	Trương Huỳnh Khang		Không	Còn nhỏ				0	0,000%	
3.7	Trương Huỳnh Kha		Không					0	0,000%	
3.8	Trương Châu		Không		16/10/2022	Cục CS		0	0,000%	
3.9	Đoàn Thị Vĩnh		Không		12/08/2021	Cục CS		0	0,000%	
3.10	Hoàng Hùng		Không		25/12/2022	Cục CS		0	0,000%	
3.11	Trần Minh Hùng		Không		29/04/2021	Cục CS		0	0,000%	
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Người được uỷ quyền công bố thông tin:										
1	Hồ Công Dũng				28/12/2021	Cục CS		0	0,000%	



Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ liên hệ / Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
V - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Phụ trách kế toán Công ty:										
1	Nguyễn Thị Kiều Diễm Anh		Phụ trách kế toán		25/4/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.1	Nguyễn Nghệ		Không		07/05/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.2	Nguyễn Thị Duyên		Không		07/05/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.3	Trương Chí Thành		Không		25/04/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.4	Nguyễn Thị Quýt		Không		25/04/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.5	Trương Trung		Không		25/04/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.6	Trương Minh Đạt		Không		04/05/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.7	Trương Minh Khang		Không					0	0,000%	
1.8	Nguyễn Bình Nguyên Vũ		Không		10/05/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.9	Nguyễn Kiều Mai Trang		Không		10/05/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.10	Nguyễn Kiều Đan Thanh		Không		10/05/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.11	Nguyễn Văn Đăng Khoa		Không		10/05/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.12	Phan Như Quỳnh		Không		07/05/2021	Cục CS		0	0,000%	
VI - Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị										
1	Hồ Công Dũng				28/12/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.1	Lê Tuyết Vân		Không		28/12/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.2	Hồ Lê Thanh Nhân		Không		21/12/2021	Cục CS		0	0,000%	
1.3	Hồ Lê Công Nhơn		Không		26/12/2021	Cục CS		0	0,000%	



Nguyễn Văn Quang